



Tuần Báo Vô Vi

13 tháng 6 năm 2021

Số 555

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Thư Từ Lai Vãng
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Thực hành đúng đắn có hữu ích gì không?
- 2) Tính cách nào mới đúng?
- 3) Tại sao hốt hoảng?
- 4) Nguyên lý của Trời Đất hình thành bằng cách nào?
- 5) Điển năng của vũ trụ ban chiếu bằng cách nào?
- 6) Thanh tịnh chuyển hóa thân thương bằng cách nào?
- 7) Sự thanh tịnh là gì?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Atlantic city, 24-08-2003 23: 35 AM 1) Hỏi: <i>Thực hành đúng đắn có hữu ích gì không?</i> Đáp: Thừa thực hành đúng đắn sẽ bớt được nghiệp chướng. Kệ: Thực hành đúng đắn bớt nghiệp chướng Trí tuệ phân minh rất tỏ tường Tâm đạo tình đời không lẫn lộn Thành tâm tu tiến giúp phần hồn.	Atlantic city, 25-08-2003 2: 00 AM 2) Hỏi: <i>Tính cách nào mới đúng?</i> Đáp: Thừa tính cách giải trừ mới đúng. Kệ: Tự giải trừ quý chuyển tới thanh Chơn tâm sáng suốt ý chơn hành Quý yêu đồng loại đồng thanh tiến Giải tỏa phiền ưu tự sáng hiền.
Atlantic city, 26-08-2003 12: 00 AM 3) Hỏi: <i>Tại sao hốt hoảng?</i> Đáp: Thừa tại vì mất trật tự. Kệ: Mất trật tự không yên ổn được Tam không đạt thức hại phần hồn Khó tu khó tiến khó sanh tồn Giải mở không thành khó sống còn.	Atlantic city, 27-08-2003 7: 10 AM 4) Hỏi: <i>Nguyên lý của Trời Đất hình thành bằng cách nào?</i> Đáp: Thừa nguyên lý của Trời Đất đã hình thành bằng sự quân bình của điện năng cân khôn vũ trụ. Kệ: Cảm thông nguyên lý đất trời chuyển Kích động triển miên khắp các miên Tiến hóa không ngừng tạo cảnh yên Quy nguyên không động tạo tâm hiền.
Atlantic city, 28-08-2003 9: 45 AM 5) Hỏi: <i>Điện năng của vũ trụ ban chiếu bằng cách nào?</i> Đáp: Thừa điện năng của vũ trụ ban chiếu tùy duyên của mọi giới. Kệ: Nhân quả tiến thân nghiệp tại trần Nhọc thân khổ trí tự phân lần Xét tâm mở trí nghĩa tâm thân Tiến tới khai tâm chuyển phân lần.	Atlantic city, 29-08-2003 9: 50 AM 6) Hỏi: <i>Thanh tịnh chuyển hóa thân thương bằng cách nào?</i> Đáp: Thừa thanh tịnh chuyển hóa bằng ánh sáng vô cùng. Kệ: Thanh quang chuyển hóa vô cùng tận Pháp giới phân minh chuyển các tầng Thể hiện chơn tâm đạt pháp lần Định thần thanh tịnh tự phân lần.
Atlantic city, 30-08-2003 11: 00 AM 7) Hỏi: <i>Sự thanh tịnh là gì?</i> Đáp: Thừa sự thanh tịnh là hợp nhứt và hòa đồng. Kệ: Thanh quang thanh tịnh chiếu khắp nơi Nguyên lý thâm sâu hành chuyển tiến Giải tỏa phiền ưu chuyển tới hiền Cùng chung xây dựng khắp nơi yên.	

PHỤ ÁI MẪU ÁI

PHỤ Ái 11 (tiếp theo)

...
“*Tự tu cảm thấy vững bền*”: Chúng ta tự tu cảm thấy vững bền. Thấy vững chắc, xóa bỏ tất cả mọi sự hận thù để đem lại sáng suốt là hư không đời đời.
“*Thấy Tiên thấy Phật đạt nền hư không*”: Kẻ đi trước là Tiên Phật đã đạt nền hư không rõ ràng và sống trong chỗ không phải bám víu như thế gian, không phải so đo như thế gian, nhưng mà thực hiện mọi tình thương vô cực, vô biên cho chúng sinh tại thế.

“*Cha Trời chuyển hóa mệnh mạng*”: Nơi nào Cha Trời cũng làm việc cả cần khôn vũ trụ.

“*Dây công tự đạt chuyển vòng lục thông*”: Chúng ta dây công tu, tự đạt tới khai thông Lục Tâm Thông của chúng ta. Lúc đó, chúng ta mới thấy được mặt thật của chơn lý là gì? Thấy rõ cái gì là chơn lý? Bây giờ, các bạn căn cứ trong sách mà nói chơn lý chứ các bạn không hiểu chơn lý là gì? Nhưng dây công thực hiện rồi, các bạn mới tự đạt chuyển vòng lục thông. Lúc đó, các bạn thấy chơn lý là vô cùng tận.

“*Thực hành pháp lý dây công*”: Chúng ta đã thực hành phương pháp Vô Vi Pháp Lý này. Lời chúng ta nói, chúng ta nguyện là một cái pháp lý mà phải dây công thực hành để đi đến. Công phu rồi mới thấy rõ pháp lý. Lý giải để cho chúng ta minh bạch mọi sự việc thì chúng ta phải thực hành mới có. Hai cái đối chiếu, mới thấy rõ rằng việc đó đúng hay là không.

Nếu các bạn không hành, các bạn dùng lý thuyết nói chuyện này, chuyện kia, chuyện nọ làm sao các bạn hiểu được, minh được: tối là gì, sáng là gì? Hai cái phải đối chiếu với nhau rồi dùng pháp lý để giải ra. Rồi nó mới hòa hợp, mới minh tối cũng như sáng. Hai cái đều ở trong định luật công bằng, trong chu trình tiến hóa. Có tối mới có sáng, có sáng mới có tối, để tìm hiểu trong chu trình tiến hóa. Đó là bánh xe tiến hóa.

“*Phần ai nấy tiến chớ mong chớ nhờ*”: Lúc đó, các bạn thấy vị trí của mọi người rõ ràng. Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc, chồng lo chồng tu, vợ lo vợ tu, con lo con tu. Phật tu đã thành công, đã đi trước thì

Ngài được sự sáng suốt của chính Ngài, Ngài hưởng hay là tạo nghiệp cũng do Ngài trách nhiệm mà thôi, chứ không phải chúng ta trách nhiệm, chúng ta phải lo. Còn chính chúng ta là phải lo cho chúng ta đây, có nên tạo nghiệp thêm không hay giải nghiệp để tiến tới nhẹ nhàng? Đó là sự quyết định tối hậu phần hồn của chúng ta. Cho nên chúng ta phải tự lo chớ không ai lo cho mình.

Bây giờ, chúng ta tu về pháp lý, kẻ đi trước đã vạch rõ và cho chúng ta thấy là người tự tu, tự tiến không phải xưng danh. Tự hành, tự tiến để mọi người ý thức rõ đường lối thẳng tiến của Trời Phật, rồi chúng giải cho mọi sự việc để mượn đó mà tiến, chớ không phải người ham mê chức vụ. Người của pháp lý, không có một người nào ham mê chức vụ hết thấy. Tự nhiên, bề trên cảm động chúng minh cho người, để người tiến. Người cũng chỉ biết tiến mà thôi, lo sửa những sự sai lầm hằng ngày, hằng giờ, hằng phút của chính mình mà tu, chứ không dám tự hào xưng là ta đây. Không bao giờ có chuyện đó! Những người Vô Vi, đi trong sáng suốt tự tiến tự giải, chớ không phải là xưng danh rồi đứng đó. Đẳng này chúng ta không có!

Bao nhiêu người kêu tôi bằng Thầy, kêu tôi bằng Phật. Tôi biết “Thầy” và “Phật” ở bề trên không có nghĩa lý gì. Phần thanh điển đã tự hành, tự tiến giải là kẻ đi trước mà thôi. Phật cũng luồng điển, Phật là vô danh, chớ không có danh tự gì hết. Đúng là không chấp không mê nữa mới là Phật, thuộc về vô danh rồi, chỉ trong chu trình tiến hóa thanh nhẹ mà thôi. Nhưng thế gian phải lưu danh để làm căn cứ cho mọi người thấy để tiến chớ tâm Phật không có. Cho nên Phật đã nói rằng Phật tức tâm, ta là mọi người. Từ trong tâm của người thức giác là người ngộ đạo. Lúc đó, chúng ngộ rồi, người mới tiến hóa. Đó thì trong tâm của mọi người mà ra thôi, ở ngay trong tâm của mọi người đều có Phật.

“*Sửa sai tự tiến từ giờ*”: Mỗi giờ phút khắc, khi mà chúng ta tu lên thanh cao, nhẹ rồi chúng ta thấy một giờ nó dài đằng đẳng. Trước kia chúng ta thấy một giờ rất dễ qua vì sao? Vì sự động loạn bao vây, rồi

bây giờ từ phút từ giây chúng ta học hỏi, chúng ta sáng suốt. Một giây một phút của chúng ta quý báu, không có giờ phút giây nào chúng ta rời tâm đạo mới là người tu.

“Công bằng pháp lý thiên cơ hợp hòa”: Sự công bằng của pháp lý, hợp hòa với thiên cơ rõ ràng. Thấy định luật của hóa công, xây dựng tiến hóa cho muôn loài vạn vật.

“Trong ngoài hóa giải gần xa”: Bên trong tới bên ngoài, phải hóa giải gần xa cũng vậy. Chúng ta cứ tiến mãi trong chu trình sáng suốt.

“Biết mình biết họ biết hòa tiến lên”: Biết chính ta ở đâu đến đây rồi sẽ về đâu. Biết giá trị của nhân sinh. Mỗi con người đều phân ly bởi Thượng Đế xuống thế gian để học hỏi và tiến hóa. Chúng ta rất quý, vì không dễ gì có được một thể xác con người

tại thế mà lo học hỏi để tiến hóa. Chúng ta hòa hợp với mọi người để học để tiến.

Cho nên tôi thường nói với các bạn, chúng ta tu thì chúng ta là người đi học, mà học thì phải hòa với tất cả và học nơi tất cả mới tiến. Còn nếu chúng ta hòa với một hai người rồi học với một hai người làm gì hiểu hết? Chúng ta phải hiểu, chúng ta phải hòa, chúng ta mới thực hiện bi, trí, dũng được. Nếu chúng ta giới hạn làm sao tiến? Chúng ta bảo vệ đạo này, bỏ đạo khác, vậy chúng ta cứu sinh, cứu cái gì, giúp ai?

“Tự hành tự tiến đạt nền”: Nền tảng rõ ràng chính mình tiến đạt mới có, không tiến đạt không bao giờ có.

(còn tiếp)

Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên



Qua Mục Thư Từ Lai Vãng, bạn đọc có dịp chia sẻ tâm sự thiết tha của người gửi - các đứa con Vô Vi từ khắp Năm Châu; học hỏi và cảm nhận lòng thương yêu, sự hi sinh tận độ vô bờ của người nhận - Thầy Tám, người Thầy, người cha VÔ VI yêu quý Những lá thư gói ghém tâm tình thấm thiết, nhất là từ các bạn Vô Vi đang ở quê nhà xa tít với hoàn cảnh khó khăn, gút mắc từ ĐẠO lẫn ĐỜI, luôn được hồi âm bằng những lời khuyên giải sáng suốt, chân tình, hướng tâm về chân lý vô cùng siêu diệu.

THƯ GỬI THẦY TỪ VIỆT NAM

Sàigòn, ngày 02/09/2001

Kính gửi Đức Thầy,

Thưa Thầy, con đã nhận được thư Thầy gửi cho con, con rất xúc động, không biết dùng ngôn từ nào để diễn tả được hết niềm hạnh phúc lớn lao của mình khi con được Thầy chứng tâm cho con. Con tin rằng niềm tin của con từ nay thêm vững chắc, quyết tâm nuôi dưỡng ý chí giải thoát để tự vượt qua mọi khổ nạn trong đời, chỉ có Thầy mới hiểu được tâm con. Cảm nhận được tình yêu thương của Thầy con không còn thấy bơ vơ nữa. Con ước mong sao trên con đường tiến hóa dài đằng đẵng của một phần hồn còn nhiều ngu muội và vô minh, con luôn được ánh từ quang của Đức Phật Lương Vĩ Kiên chiếu rọi. Là một đệ tử của Pháp Lý thiên Vô Vi, con luôn luôn tâm niệm rằng, con đường Vô Vi chánh đạo là đường tiến hóa vô cùng tận của tâm linh, con đường con phải đi và nguyện hành cho đến đích.

Kính thưa Thầy, con không biết nói gì hơn, xin tạm mượn những dòng thơ con đã cảm thức được kính dâng lên Thầy để nói lên tất cả lòng mình đối với vị chơn sư mà con hằng tôn kính :

Kiếp này được sống vui
An hưởng ánh đạo mùi
Lòng thành xin cảm tạ
Ơn Trời Phật bao la
Lòng thành kính thiết tha
Nguyện sống trong thật thà
Hành pháp thiên thanh nhẹ
Tự cứu vớt đời ta
Cuộc đời đã trải qua
Gian khổ và phong ba
Mới biết mùi vị ngọt
Tình yêu thương đậm đà
Hạnh phúc ở trong ta

Không ngừng nghĩ bạn xa
Thương yêu và xây dựng
Đời đạo chẳng chia xa !

Bài thơ Ngộ Thầy

Kiếp này con ngộ được Thầy
Phước duyên hạnh đức ơn này nặng mang
Lòng con quyết chí tầm phang
Về nơi thanh tịnh vãn an Đức Thầy
Đường đời lắm nẻo chông gai
Nhờ ơn dẫn dắt chẳng sai chẳng lầm
Lời Thầy vang dội thính âm
Hòa cùng nguyên lý sống trong cõi đời
Tâm thân ánh mắt rạng ngời
Ban cho trần thế những lời chơn ngôn
Lý kinh chẳng vững trường tồn
Tâm kinh vô tự Thầy ôn lại bài
Học cho mình cảm trần ai
Trung dung đời đạo đạt ngày vinh quang
Lý chơn Thầy dạy tâm an
Hồn con vững bước tiến sang cõi trời

Bài thơ Thương Thầy

Người tôi yêu quý trong đời
Thầy tôi ánh sáng rạng ngời từ bi
Thương Thầy tôi nguyện khắc ghi
Thực hành chơn pháp đáng thì sửa tâm
Sân si dẹp bỏ từ lần
Tham lam tật xấu chẳng còn trừ lưu
Hành thông giải tỏa mê mù
Không ô nhiễm loạn tạo tù ngục thân
Thương yêu tha thứ là cần
Dựng xây tâm thức tự lần tiến lên
Cùng nhau chung bước vững bền
Chung lo xây dựng tạo nền Vô Vi
Thương Thầy tỏa ánh từ bi
Ban lời châu ngọc chẳng chi sánh bằng
Thầy là một đấng minh chân
Thầy là tất cả nghĩa ân trên đời

*Tình Thầy biến cả đầy vui
Hồn con bé nhỏ chơi vui giữa dòng
Suối thanh thắm đượm chờ mong
Đàng con quy hội về không bên người.*

*Kính bái
Thành tâm dâng lễ Đức Phật Lương Vĩ Kiên ba lay
trong tâm !
T M*

THƯ HỒI ÂM CỦA THẦY TÁM

Atlantic City, ngày 29/11/2001

T M,

Thầy vui nhận được thơ con và những lời cảm tác của con, đầy đủ sự chông gai đã vượt qua, nay con nhận thấy rõ đời là tạm. Sự kích động và phản động đang giáo dục phần hồn tiến hóa tùy theo sự cảm thức của chính nó.

Chúc con vui tiến.

Quý thương,
Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên



MÂM NON VÔ VI

Mâm non học hỏi dự thi tiến
Cải tiến tâm linh giải nổi phiền
Hạnh đức tràn đầy duyên học hỏi
Tự tu tự tiến cảm giao liền.

Giao liền thể đạo vượt xuyên
Quy y đầu Phật sống yên thực hành
Sống trong nguyên lý diệu thanh
Dù tâm tiến hóa thực hành đến nơi
Tận tâm phục vụ thay Trời
Mâm non ướm nở những lời khuyên lớn
Tiến theo đường tiến quy hườn
Cảm thông chẳng có giận hờn đảo điên
Thấm nhuần nguyên lý quy nguyên
Từ bi sống động tạo duyên Phật Trời
Cảm giao thanh nhẹ tự rời
Tự mình khai thác xét đời tạm phân
Luật sanh sanh hóa cán cân
Thức tâm tiến hóa hợp tăng cảm giao
Quy y cảnh giới bước vào
Pháp, thân khai triển thấp cao do mình
Bình an đạt đạo thức tình
Cảm thông thiên địa chính mình lo tu
Bằng lòng phục vụ trùng tu
Chẳng còn loạn động tâm mù như xưa
Quê hương thanh tịnh mới vừa
Từ bi khai triển lại ưa luật Trời
Quy nguyên thiền giác hợp thời
Giúp người loạn lạc lập đời văn minh.

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

CHUYỆN TIỀN THÂN ĐỨC PHẬT (JĀKATA)
Tập I

Dịch Giả Tỳ Kheo Thích Minh Châu

CHƯƠNG I
4.05 PHẨM LỢI ÁI

43. CHUYỆN CON RẮN TRE (Tiền Thân Veluka)

Với người muốn mình lợi...,

Câu chuyện này, khi ở Kỳ Viên, bậc Đạo Sư đã kể về một Tỳ kheo khó bảo. Thế Tôn hỏi:

- Nay Tỳ kheo, có thật chăng ông là người khó bảo.

- Bạch Thế Tôn, đúng vậy.

Bậc Đạo Sư nói:

- Nay Tỳ kheo, không phải chỉ nay ông mới khó bảo. Thuở trước, ông cũng đã khó bảo rồi. Vì tánh ông khó bảo, không nghe lời các bậc Hiền trí, ông mạng chung vì miệng con rắn.

Nói vậy xong, bậc Đạo Sư kể câu chuyện quá khứ.



Thuở xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ Tát sanh ra trong một gia đình giàu có ở nước Kasi. Khi lớn lên, thấy nguy hiểm của dục vọng, thấy lợi ích khi xa lìa nó, Bồ Tát từ bỏ các dục, đi vào Tuyết Sơn, xuất gia làm vị ẩn sĩ, chuẩn bị tốt đẹp đề tài thiền quán, đạt được năm Thắng trí, và tám Thiền chứng, sống hưởng thọ thiền lạc. Sau một thời gian, Bồ Tát có một hội chúng lớn, với năm trăm ẩn sĩ khổ hạnh vây quanh. Ngài sống làm bậc Đạo sư của hội chúng.

Bấy giờ một con rắn độc con, theo bản tánh của mình, đi đến am thất của một vị tu khổ hạnh. Vị tu khổ hạnh khởi lòng thương con rắn như con mình, cho nó nằm trong một ống tre, và nuôi

dưỡng nó. Vì nằm ở trong ống tre, nên nó được gọi là Veluka (Rắn tre). Vì vị tu khổ hạnh nuôi dưỡng con rắn với tình thương như con mình, nên vị ấy được gọi là “Cha của Veluka”.

Lúc bấy giờ, Bồ Tát nghe có vị tu khổ hạnh nuôi dưỡng con rắn độc, bèn cho gọi vị ấy lên và hỏi:

- Có thật chăng ông đã nuôi dưỡng con rắn độc? Khi được biết là có thật, Bồ Tát nói:

- Chớ tin con rắn độc. Chớ nuôi dưỡng nó như vậy.

Vị tu khổ hạnh nói:

- Con rắn ấy đối với tôi như đệ tử đối với thầy. Không có nó, tôi không thể sống được.

- Vậy ông sẽ bị mệnh chung vì sống gần con rắn độc này.

Vị tu khổ hạnh không nghe lời Bồ Tát, không chịu từ bỏ con rắn độc. Nhiều ngày sau, tất cả vị tu khổ hạnh đi hái quả, đến một chỗ được nhiều trái cây và ở tại đấy hai ba ngày. Trước đó, Cha của rắn tre cũng đi với họ, đã đặt con rắn độc nằm trong ống tre, đóng cửa lại rồi ra đi. Sau hai ba ngày, vị ấy cùng về với các vị tu khổ hạnh, định đến cho Veluka ăn, vị ấy mở ống tre, vừa đưa tay vừa nói:

- Nay con, hãy đến đây. Chắc con đói lắm.

Con rắn độc nổi giận vì hai ba ngày không có đồ ăn, liền mổ vào tay vị tu khổ hạnh, khiến vị này chết ngay tại chỗ, rồi rắn bỏ vào rừng. Các vị tu khổ hạnh thấy vậy thừa với Bồ Tát. Ngài

bảo hỏa táng người chết. Rồi ngồi giữa chúng
ân sĩ, ngài nói lên bài kệ này:



*Với người muốn mình lợi,
Với người thương tưởng mình,
Nếu cứng đầu không nghe
Không theo lời khuyên dạy,
Sẽ bị hại đến chết,
Như Cha Ve-lu-ka.*

Như vậy, Bồ Tát khuyến cáo chúng ân sĩ. Rồi
ngài tu tập từ, bi, hỉ, xả, và khi mạng chung,
ngài sanh lên cõi trời Phạm thiên.

Bậc Đạo Sư nói:

*- Nay Tỳ kheo, không phải chỉ nay ông mới khó
bảo. Trước kia do khó bảo, ông đi đến hoại diệt
vì miệng con rắn độc.*

*Sau khi thuyết pháp thoai, bậc Đạo Sư kết hợp
hai mẫu chuyện, và nhận diện Tiền thân như
sau:*

*- Khi ấy, Cha của Veluka là Tỳ kheo khó bảo,
hội chúng còn lại là hội chúng Đức Phật, và
bậc Đạo Sư có hội chúng là Ta vậy.*

(còn tiếp)

